

Bản án số: 92/2024/DS-ST

Ngày: 30-10-2024

v/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Ông Đoàn Văn Hòa

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Thoảng là thư ký của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng:**
Bà Huỳnh Thị Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 205/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2024/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 9 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 191/2024/QĐST-DS ngày 23 tháng 9 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (V1)

Địa chỉ: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh T – Trưởng bộ phận xử lý nợ và ông Tào Viết T1, ông Lê Văn T2, ông Lê Tài T3, ông Nguyễn Văn L – chuyên viên xử lý nợ; Địa chỉ: Tầng D, A P, quận H, thành phố Đà Nẵng (Theo văn bản ủy quyền số 62/2023/UQN-CTQT ngày 02/8/2023 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP V và văn bản ủy quyền số 2654/2024/UQ-KHCN ngày 23/5/2024). Ông Nguyễn Văn L có mặt.

- **Bị đơn:** Ông Lê Huỳnh N, sinh năm 2003

Địa chỉ: KCC P, đơn nguyên CT04, tầng 6 phòng 608, tổ F, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Trong đơn khởi kiện đề ngày 23/5/2024 của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V (V1) (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng V1), bản tự khai, quá trình giải

quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn L trình bày:

Ngày 04/03/2022 ông Lê Huỳnh N thế chấp tài sản là xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI số loại TUCSON 2.0 MPI 6AT, màu sơn: Trắng, BKS 43A-662.15; số khung RLJJC81DBNN001552; số máy G4NLMU955581; Đăng ký xe số 43016773 do Phòng C Công an thành phố Đ cấp ngày 03/03/2022 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của ông Lê Huỳnh N thế chấp tại V1 Chi nhánh Đ để đảm bảo cho khoản vay của mình theo Hợp đồng cho vay số LN2203015282417 ký ngày 04/3/2022 với số tiền vay 700.000.000 đồng, thời hạn vay 96 tháng, mục đích: thanh toán tiền mua xe ô tô; lãi suất lúc vay 9,3%/năm, điều chỉnh 03 tháng/lần vào các ngày 01/1, 01/4, 01/7 và 01/10 hàng năm với biên độ 3,6%, gốc và lãi trả hàng tháng vào ngày 05 của tháng.

Việc thế chấp được xác định theo Hợp đồng thế chấp số LN2203015282417 ngày 04/3/2022 tại V1, đăng ký giao dịch đảm bảo theo đúng quy định pháp luật. Sau khi giải ngân, V1 chỉ giữ bản gốc Đăng ký xe ô tô, xe giao cho ông N quản lý sử dụng.

Quá trình thực hiện hợp đồng vay, ông N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi nên Ngân hàng đã quyết định thu hồi trước hạn toàn bộ khoản vay từ ngày 05/3/2024 và chuyển khoản vay thành khoản nợ xấu cần xử lý dứt điểm.

Tạm tính đến ngày 26/9/2024 ông Lê Huỳnh N còn nợ V1 số tiền 580.783.093 đồng (trong đó: nợ gốc là 532.283.993 đồng và nợ lãi là 48.499.100 đồng).

Tài sản thế chấp được thế chấp cho V1 và được đăng ký giao dịch đảm bảo theo đúng quy định pháp luật. Hiện khoản nợ đã là khoản nợ xấu cần thu hồi toàn bộ.

- Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn L yêu cầu tòa án chấp nhận yêu cầu:

+ Buộc ông Lê Huỳnh N phải thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ đối với V1, trả toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên. Tạm tính đến ngày 26/9/2024, ông còn nợ V1 tổng số tiền là:

-Nợ gốc:532.283.993 VNĐ;

-Nợ lãi :48.499.100 VNĐ

-Tổng cộng:580.783.093 VNĐ.

* Ghi chú: Dư nợ trên chưa bao gồm phí phạt hợp đồng và khoản vay của người liên quan (nếu có)

+ V1 được tiếp tục tính lãi suất kể từ ngày 27/9/2024 theo đúng thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng cho đến ngày thực tế ông Lê Huỳnh N thanh toán hết nợ cho V1.

c. Trường hợp ông Lê Huỳnh N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, V1 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án áp dụng các

biện pháp cần thiết để kê biên, xử lý các tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Lê Huỳnh N để thu hồi nợ cho V1 là:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI; Biển số đăng ký: 43A-662.15 có số khung: RLUJC81BDNN001552, số máy: G4NLMU955581; Giấy chứng nhận đăng ký xe số 43016773 do Phòng CSGT - Công An thành phố Đ cấp ngày 03/03/2022

- Chi tiết Hợp đồng thế chấp số LN2203015282417 ký ngày 04/03/2022 tại Ngân hàng V2 – Chi Nhánh Đ. Tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu/sử dụng của ông Lê Huỳnh N. Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết bằng văn bản, công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ ... được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp.

** Quá trình giải quyết vụ án, tại bản khai và tại phiên tòa bị đơn ông Lê Huỳnh N trình bày:*

- Bị đơn xác nhận có vay vốn tại Ngân hàng TMCP V theo hợp đồng tín dụng số LN2203015282417 ký ngày 04/3/2022. Số tiền cho vay: 700.000.000 đồng. Lãi suất, thời hạn vay, mục đích vay như đại diện Ngân hàng trình bày là đúng. Để đảm bảo cho khoản vay trên, bị đơn đã thế chấp tài sản là: 01 xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI; Biển số đăng ký: 43A-662.15 Có số khung: RLUJC81BDNN001552, số máy: G4NLMU955581 ; Giấy chứng nhận đăng ký xe số 43016773 do Phòng CSGT - Công An thành phố Đ cấp ngày 03/03/2022 cho Ngân hàng TMCP V.

- Do vấn đề kinh tế khó khăn ảnh hưởng lớn thu nhập cá nhân nên dẫn đến việc vi phạm hợp đồng. Nguyên vọng của ông N xin được trả dần trong vài năm để có thời gian ổn định tài chính và trả nợ.

** Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:*

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về thẩm quyền thụ lý vụ án; Về quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng; Về thời hạn chuẩn bị xét xử, quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn gửi hồ sơ cho VKS nghiên cứu, cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Đối với nguyên đơn, bị đơn: Đã tuân thủ đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự

2. Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Đề nghị HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP V về yêu cầu ông Lê Huỳnh N phải thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ đối với V1, trả toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên tạm tính đến ngày 26/9/2024 là 580.783.093 đồng và tiếp tục trả lãi cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất tại hợp đồng tín dụng đã ký kết.

- Trường hợp ông Lê Huỳnh N không trả được thì tài sản đã thế chấp được xử lý theo quy định của Bộ luật Dân sự.

- Các đương sự chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

3. Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật: Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/5/2024 thì nguyên đơn Ngân hàng V1 yêu cầu bị đơn ông Lê Huỳnh N thanh toán số tiền nợ vay theo Hợp đồng cho vay số LN2203015282417 ký ngày 04/3/2022 với số tiền vay 700.000.000 đồng, với mục đích vay là thanh toán tiền mua xe ô tô. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 3 Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng, quan hệ pháp luật là tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng.

[2] Về thẩm quyền: Bị đơn có địa chỉ tại: KCC P, đơn nguyên CT04, tầng 6 phòng 608, tổ F, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp phát sinh giữa Ngân hàng V1 và ông Lê Huỳnh N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Về nội dung:

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với khoản tiền nợ gốc và nợ lãi:

[3.1] Các chứng cứ mà nguyên đơn xuất trình như Hợp đồng cho vay số LN2203015282417 ký ngày 04/3/2022 và phụ lục hợp đồng cho vay số 01/PLHĐ, HĐXX có cơ sở để xác định: Ngày 04/3/2022, giữa ông Lê Huỳnh N và Ngân hàng V1 có ký kết Hợp đồng cho vay số LN2203015282417 ký ngày 04/3/2022 với số tiền vay 700.000.000 đồng, với mục đích vay là thanh toán tiền

mua xe ô tô, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, các chủ thể tham gia ký kết có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự. Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết có hình thức và nội dung phù hợp với Điều 117 Bộ luật Dân sự và các Điều 23, 27 và 28 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng N1 nên có hiệu lực đối với các bên đã tham gia giao dịch.

[3.2] Theo khoản 2, 6, 7 Điều 1 của Hợp đồng cho vay số LN2203015282417 ký ngày 04/3/2022 thì thời hạn vay số tiền 700.000.000 đồng là 96 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày bên ngân hàng giải ngân vay vốn đầu tiên cho bên vay, lãi suất lúc vay 9,3%/năm, điều chỉnh 03 tháng/lần vào các ngày 01/1, 01/4, 01/7 và 01/10 hàng năm với biên độ 3,6%, gốc và lãi trả hàng tháng vào ngày 05 của tháng. Đây là hợp đồng vay có kỳ hạn, có lãi và các bên có nghĩa vụ thực hiện đúng các cam kết đã ký kết. Tuy khoản vay trên chưa đến hạn, nhưng trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông N đã vi phạm phân kỳ trả nợ. Do đó, Ngân hàng V1 đã khởi kiện ông N thanh toán toàn bộ số tiền nợ trước hạn là phù hợp với thỏa thuận của hai bên quy định tại Hợp đồng cho vay trên và khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

[3.3] Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định ông N còn nợ Ngân hàng V1 số tiền tính đến ngày 26/9/2024 580.783.093 đồng (trong đó: nợ gốc là 532.283.993 đồng và nợ lãi tạm tính đến ngày 26/9/2024 là 48.499.100 đồng), HĐXX xét thấy: Bị đơn ông N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vi phạm thỏa thuận tại hợp đồng cho vay đã ký kết với Ngân hàng V1. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V1 buộc ông N có nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền tính đến ngày 26/9/2024 580.783.093 đồng (trong đó: nợ gốc là 532.283.993 đồng và nợ lãi là 48.499.100 đồng) và lãi tiếp tục tính từ ngày 27/9/2024 theo lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng cho vay đến khi ông N trả dứt điểm số tiền trên là có cơ sở và phù hợp với các điều khoản trong Hợp đồng cho vay số LN2203015282417 ký ngày 04/3/2022 và phụ lục hợp đồng cho vay số 01/PLHĐ, cũng như phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Khoản 4 Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng N1 nên HĐXX chấp nhận.

[4] Xét yêu cầu của Ngân hàng về việc xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp ông N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

[4.1] Để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ của ông N đối với các khoản vay tại Ngân hàng V1, ông N đã thế chấp tài sản là Xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI số loại TUCSON 2.0 MPI 6AT, màu sơn: Trắng, BKS 43A-662.15; số khung RLUJC81DBNN001552; số máy G4NLMU955581; Đăng ký xe số 43016773 do Phòng Cảnh sát giao thông thành phố Đ cấp ngày 03/03/2022 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của ông Lê Huỳnh N theo Hợp đồng thế chấp số LN2203015282417 ký ngày 04/03/2022 tại Ngân hàng V2 – Chi nhánh Đ. Hợp đồng thế chấp này được ký kết dựa trên sự tự nguyện của các chủ thể có năng lực pháp luật dân sự,

hành vi dân sự, mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại TPĐN nên có hiệu lực thi hành theo quy định tại các Điều 117, 298, 317, 401 Bộ luật Dân sự.

[4.2] Tại biên bản ghi kết quả xem xét thẩm định tại chỗ ngày 16/9/2024 đối với tài sản thế chấp là:

Xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI số loại TUCSON 2.0 MPI 6AT, màu sơn: Trắng, BKS 43A-662.15; số khung RLJJC81DBNN001552; số máy G4NLMU955581; Đăng ký xe số 43016773 do Phòng C Công an thành phố Đ cấp ngày 03/03/2022 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của ông Lê Huỳnh N. Tuy nhiên bị đơn ông Lê Huỳnh N không mang tài sản thế chấp đến để thực hiện việc xem xét, thẩm định tại chỗ nên Tòa án không thể tiến hành việc xem xét, thẩm định tại chỗ được. Đối với biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 16/9/2024 thì người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không có ý kiến gì.

[4.3] Vì vậy, trong trường hợp ông N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì tài sản thế chấp là Xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI số loại TUCSON 2.0 MPI 6AT, màu sơn: Trắng, BKS 43A-662.15; số khung RLJJC81DBNN001552; số máy G4NLMU955581; Đăng ký xe số 43016773 do Phòng C Công an thành phố Đ cấp ngày 03/03/2022 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của ông Lê Huỳnh N theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số Hợp đồng thế chấp số LN2203015282417 ký ngày 04/03/2022 tại Ngân hàng V2 – Chi Nhánh Đ sẽ được xử lý theo yêu cầu của Ngân hàng V1 để Ngân hàng thu hồi nợ theo quy định tại các Điều 299, 320, 323 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp ông N thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng V1 thì Ngân hàng V3 hoàn trả lại cho ông Lê Huỳnh Nhật G chứng nhận đăng ký xe ô tô số 43016773 do Phòng C Công an thành phố Đ cấp ngày 03/3/2022 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Lê Huỳnh Nhật

Từ những phân tích đã nêu trên, HĐXX có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V1.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận toàn bộ.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 20.000.000 đồng + 4% x (580.783.093 – 400.000.000) đồng = 27.231.323 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Hoàn trả cho Ngân hàng V1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[8] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông N phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Tố tụng

dân sự. Buộc ông N có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng V1 số tiền 3.000.000 đồng mà Ngân hàng V1 đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ theo quy định tại khoản 1 Điều 158 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 26, 35, 39, 157, 158, 232, 271, 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 117, 298, 299, 317, 320, 323, 398, 401 Bộ luật Dân sự;

- Điều 91, khoản 1 Điều 95 và điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng;

- Các Điều 13, 18, 23, 27 và 28 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng N1 quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;

- Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" đối với ông Lê Huỳnh N.

2. Buộc ông Lê Huỳnh N phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C1 tổng số tiền tính đến ngày 26/9/2024 là 580.783.093 đồng (trong đó: nợ gốc là 532.283.993 đồng và nợ lãi tạm tính đến ngày 26/9/2024 là 48.499.100 đồng)

- Ông Lê Huỳnh N phải có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 27/9/2024 theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số LN2203015282417 ngày 04/3/2022 đã ký cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP V

- Trường hợp ông N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì tài sản thế chấp là Xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI số loại TUCSON 2.0 MPI 6AT, màu sơn: Trắng, BKS 43A-662.15; số khung RLUJC81DBNN001552; số máy G4NLMU955581 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 43016773 do Phòng Công an thành phố Đ cấp ngày 03/03/2022 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Lê Huỳnh N theo Hợp đồng thế chấp số LN2203015282417 ký ngày 04/03/2022 tại Ngân hàng V2 – Chi Nhánh Đ sẽ được xử lý theo yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần C1 để Ngân hàng thu hồi nợ theo quy định của

pháp luật.

- Trường hợp ông N thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V thì Ngân hàng TMCP V có nghĩa vụ hoàn trả lại cho ông Lê Huỳnh Nhật G chứng nhận đăng ký xe ô tô số 43016773 do Phòng C Công an thành phố Đ cấp ngày 03/3/2022 thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Lê Huỳnh N.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Huỳnh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 27.231.323 đồng (Bảy mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn năm trăm chín tám mươi bảy đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí là 12.872.567 đồng (mười hai triệu tám trăm bảy mươi hai ngàn năm trăm sáu mươi bảy đồng) theo biên lai thu số 0001794 ngày 29/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ.

4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) ông Lê Huỳnh N phải chịu, nhưng Ngân hàng TMCP V đã tạm ứng trước. Ông Lê Huỳnh N phải có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

5. Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thu Trang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

